

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2021/HS-ST
Ngày: 29/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình

Bà Trần Thị M Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2021/QĐXXST-HS ngày 16/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Lâm Thanh T (Tên gọi khác: T Chín Ngón), sinh ngày 08/9/1988 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn N (chết) và bà Lâm Thị Ái L; Có vợ Võ Thị L1 và 01 con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 12/9/2008, Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 24/9/2008, Tòa án nhân dân TP. Cam Ranh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 25/5/2011, Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 29/11/2012, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/02/2017, Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

2. Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 26/9/1998 tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Đ1, phường Y, TP. TĐ, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở hiện nay: Hẻm 204 đường N, phường Tr, TP. PT, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung L2 (chết) và bà Nguyễn Thị Hồng C; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

3. Châu Thế Phi H, sinh ngày 12/11/1987 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Thế V (chết) và bà Lê Thị D; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

4. Huỳnh Công M, sinh ngày 17/10/1990 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ văn hóa 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Công Th (chết) và bà Hồ Thị N1; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 14/5/2012, Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 28/4/2016, Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 05/12/2016, Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 27/01/2017, Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 14/6/2017, Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Người làm chứng:

Bà Nguyễn Bảo Ng, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 14 TN, phường VH, TP. NT, tỉnh Khánh Hoà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/5/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường Phước Mỹ tiến hành kiểm tra phòng số 3, nhà nghỉ ST thuộc khu phố 9, phường M phát hiện Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L, Châu Thế Phi H, Huỳnh Công M, Nguyễn Bảo Ng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện 01 bịch nylon (nghỉ là ma túy) giấu trên la phong (kí hiệu M) và bộ dụng cụ sử dụng ma túy còn dính chất kết tinh màu trắng đục (nghỉ là ma túy) (kí hiệu M) sau cánh cửa nhà vệ sinh. Cơ quan Công an đã thu giữ bịch ma túy, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và mời các đối tượng về làm việc.

Tiến hành test nhanh ma túy đối với Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L, Châu Thế Phi H, Huỳnh Công M và Nguyễn Bảo Ng đều cho kết quả dương tính với ma túy đá.

Quá trình điều tra, có căn cứ xác định: Chiều ngày 11/5/2021, Võ Lâm Thanh T hỏi Nguyễn Ngọc L chỗ mua ma túy thì được L đồng ý giới thiệu. L dẫn một người đàn ông tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) đến phòng trọ của T ở TP. PT, tỉnh Bình Thuận để trao đổi việc mua bán ma túy. Tại đây, T đồng ý mua 01 bịch ma túy (đá) với giá 2.300.000 đồng ở phòng trọ tại thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Sau đó, T để ma túy trong hộp kẹo màu xanh hiệu Mentos cất giấu trong người và rủ L về tỉnh Ninh Thuận để chơi, sử dụng ma túy thì được L đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/5/2021, T, L bắt xe khách về Ninh Thuận, lúc này T gọi cho H nói đang đem ma túy về và nói H đi thuê phòng trọ để làm địa điểm sử dụng ma túy thì H đồng ý. H gọi điện rủ M đi sử dụng ma túy thì M đồng ý. Sau đó, H điều khiển mô tô biển số: 85R6-5833 chở M đến thuê phòng số 3, nhà nghỉ ST, rồi H đến ngã ba L Bình gặp người tên R (không rõ nhân thân, lai lịch) mượn 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ vẫn còn một ít ma túy (đá), H quay về nhà nghỉ đưa nỏ cho M để M làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. M lấy vỏ chai nước nhựa có sẵn trong phòng đục 02 lỗ trên nắp chai, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi H sử dụng ma túy có sẵn trong nỏ. Đến khoảng 4 giờ 30 phút T và L đến Ninh Thuận và được M ra đón về nhà nghỉ. Để có thêm người sử dụng ma túy, T gọi Zalo cho Nguyễn Bảo Ng (sinh năm 2002, trú tại tổ 14 TN, phường VH, TP. NT, tỉnh Khánh Hòa) đến cùng sử dụng thì được Ng đồng ý. Một lúc sau Ng đến thì có cùng T, L, H, M sử dụng hết ma túy còn lại trong nỏ. Lúc này, T lấy bịch ma túy trong hộp kẹo màu xanh hiệu Mentos đưa L, L lấy một ít đổ vào nỏ, số ma túy còn lại L trả lại T và T để trên nệm chỗ T ngồi rồi nói L đốt ma túy cho T,

H, M, Ng cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, T đưa bạch ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho L cất giấu, L giấu bạch ma túy trên la phong và bộ dụng cụ sử dụng ma túy sau cánh cửa nhà vệ sinh.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Kết luận giám định chất ma túy số 93/KLGD-PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận (Bút lục: 106): “*Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon dạng miệng khép dính (ký hiệu M) là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 4,6447g (bốn phẩy sáu bốn bốn bảy gam)*”. Hoàn lại sau giám định là: 4,5161g.

Tại Kết luận giám định chất ma túy số 100/KLGD-PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận (Bút lục 111): “*Chất tinh thể kết tinh màu trắng đục bên trong nỏ thủy tinh (ký hiệu M) là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1280g (Không phẩy một hai tám không gam)*”. Hoàn lại sau giám định là: 0,0549g.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Cáo trạng số 158/CT-VKSPRTC ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố các bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L, Châu Thế Phi H, Huỳnh Công M về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255; Truy tố bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị các cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L, Châu Thế Phi H, Huỳnh Công M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Lâm Thanh T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Lâm Thanh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Châu Thế Phi H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Công M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử khoan hồng để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/5/2021, tại phòng số 3, nhà nghỉ ST đường X, thuộc khu phố 9, phường M, thành phố P; Các bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L, Châu Thế Phi H, Huỳnh Công M đã cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ, địa điểm cho Nguyễn Bảo Ng cùng sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Đồng thời, tại địa điểm bắt quả tang Nguyễn Ngọc L và Võ Lâm Thanh T còn thực hiện hành vi cất giấu trái phép 4,6447g (*bốn phẩy sáu bốn bốn bảy gam*) chất ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố các bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L, Châu Thế Phi H và Huỳnh Công M về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255; Truy tố bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác nên phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải

cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, để có cơ sở lượng hình chính xác, phù hợp cần thiết phải đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo, cụ thể như sau:

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo T và bị cáo cáo M có nhân thân rất xấu. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có cha là ông Võ Văn N được Bộ Công an tặng Huy chương bảo vệ an ninh Tổ quốc, bị cáo Nguyễn Ngọc L có ông ngoại là ông Nguyễn Văn T1 được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò và hình phạt:

Bị cáo Võ Lâm Thanh T có vai trò là bị cáo đầu vụ trong cả 02 tội danh, bị cáo bỏ tiền ra mua ma túy và rủ rê, tổ chức để các bị cáo và Nguyễn Bảo Ng cùng nhau sử dụng. Ngoài ra, bị cáo T còn cất giấu 4,6447g chất ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng nên phải chịu hình phạt cao nhất đối với cả hai tội danh bị đưa ra xét xử.

Bị cáo Nguyễn Ngọc L đồng phạm với bị cáo Võ Lâm Thanh T trong cả hai tội danh, bị cáo L là người đã giới thiệu đối tượng tên B bán ma túy cho T, cùng với T về Ninh Thuận để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sau khi tiếp nhận ý chí của T thì bị cáo L đã tham gia tích cực, cất giấu ma túy theo yêu cầu của T. Tuy nhiên, vai trò của bị cáo L hạn chế hơn bị cáo T nên hình phạt của bị cáo L trong cả 02 tội danh thấp hơn bị cáo T.

Bị cáo Châu Thế Phi H sau khi được T rủ rê sử dụng trái phép chất ma túy đã đồng ý và tham gia tích cực. Bị cáo H là người đi thuê phòng và đi mượn nỏ thủy tinh để làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo H còn rủ rê bị cáo Huỳnh Công M cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo M tham gia với vai trò giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, M đã chế ra bộ dụng cụ để sử dụng ma túy từ nỏ thủy tinh mà H đã mượn về, đón T và L từ ngã năm P về nhà nghỉ ST để cùng sử dụng ma túy. Bị cáo M mặc dù vai trò hạn chế hơn bị cáo H tuy nhiên bị cáo M có nhân thân rất xấu, đã từng 05 lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc, đánh giá toàn diện và quyết định áp dụng hình phạt đối với bị cáo H và bị cáo M ngang nhau là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Bảo Ng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với chủ nhà nghỉ ST là ông Lê Văn L4, sinh năm 1956, trú tại khu phố 9, phường M, thành phố P không biết các bị cáo thuê phòng nhằm mục đích để sử dụng ma túy, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm không đề nghị xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên B đã bán ma túy cho Võ Lâm Thanh T và người đàn ông tên R cho Châu Thế Phi H mượn nỏ thủy tinh bên trong nỏ có ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể của B và R. Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục xác minh, điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

* Những vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong hoàn lại sau giám định. Bên ngoài có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ kí và ghi tên Nguyễn Nghi A, Lê Đình L3, Hoàng Mạnh Q, Nguyễn Văn C1. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 4,5161gam ma túy loại Methamphetamine;

- 01 (một) gói niêm phong hoàn lại sau giám định. Bên ngoài có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ kí và ghi tên Nguyễn Nghi A, Lê Đình L3, Trịnh Đình Q1, Võ Thanh N2. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,0549gam ma túy loại Methamphetamine;

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có một hộp kim loại màu xanh có chữ mentos.

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 nhai nhựa, 01 ống hút nhựa.

* Những vật chứng của vụ án còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại cảm ứng Võ Lâm Thanh T dùng để liên lạc mua ma túy và gọi cho H chuẩn bị công cụ, địa điểm sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím của Nguyễn Ngọc L dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng loại cảm ứng của Châu Thế Phi H, dùng để liên lạc với T để chuẩn bị công cụ, địa điểm sử dụng ma túy.

* Cơ quan điều tra tạm giữ và trả lại những tài sản sau đây là có căn cứ:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen, loại cảm ứng của Huỳnh Công M, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra trả lại cho M là có căn cứ;

- 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 85R6 – 5833 của bà Nguyễn Thị Hồng Ph, quá trình điều tra xác định bà Ph không biết H dùng xe của bà chở các đối tượng đến nhà nghỉ ST sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra trả lại cho bà Ph là có căn cứ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L, Châu Thế Phi H và Huỳnh Công M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (cho cả 02 tội danh), khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Lâm Thanh T 04 (bốn) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Võ Lâm Thanh T phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Thế Phi H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Công M 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 4,5161gam ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,0549gam ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có một hộp kim loại màu xanh có chữ mentos.

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 nhai nhựa, 01 ống hút nhựa.

* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại cảm ứng của bị cáo Võ Lâm Thanh T.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím của bị cáo Nguyễn Ngọc L.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng loại cảm ứng của bị cáo Châu Thế Phi H.

Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 14 giờ 00 phút ngày 19/10/2021 giữa Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Phan Rang – Tháp Chàm.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Lâm Thanh T, Nguyễn Ngọc L, Châu Thế Phi H và Huỳnh Công M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hùng

